

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CÔNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 30- 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CÔNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thiệu Khắc Yên

2. Bà Bùi Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 28/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 16/3/2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, sinh năm 1995, tại xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và bà Ngọ Thị D; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2021 đến ngày 26/11/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Công (có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Gia H, sinh năm 1993, tại xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Gia H1 và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Vũ Thị Vân A, sinh năm 1999 và 01 con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2009 bị Công an huyện Nông Công xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2021 đến ngày 26/11/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Như Thanh (có mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng*: Anh Lê Đình C1, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn U, xã P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ ngày 20/11/2021 tổ công tác Công an xã TT, huyện C kiểm tra an ninh trật tự tại khu vực thuộc xã TT, huyện C, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện đối tượng Lê Văn T, sinh năm 1995 và Lê Gia H, sinh năm 1993 cùng trú tại thôn L, xã K, huyện C có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính thì phát hiện và thu giữ trong người của T 01 túi nilong màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, nghi là ma túy. Công an xã TT, huyện C đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng trên trong một phong bì có viền xanh đỏ, được dán kín và có các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Huy H2, Hoàng Văn T1, Lê Văn T, Lê Đình C1 cùng 5 hình dấu tròn đỏ của Công an xã TT, huyện C, tỉnh Thanh Hóa ký hiệu là M1. Đồng thời chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống.

Ngày 21/11/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T và H tại thôn L, xã K, huyện C nhưng không thu giữ được gì thêm.

Quá trình điều tra Lê Văn T và Lê Gia H khai nhận bản thân là người sử dụng chất ma túy. Ngày 20/11/2021 T rủ hải mua ma túy về sử dụng. Mỗi người góp số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) rồi cả hai đi nhờ xe dọc đường đến địa phận xã P, huyện C thì T gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ T hỏi mua ma túy với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thì người đàn ông đồng ý đưa cho T 01 gói ma túy. Mua ma túy xong thì T và H tiếp tục đi nhờ xe dọc đường đến địa phận cầu Đ thuộc xã TT, huyện C lấy một ít ra để sử dụng, còn lại T cất giấu trong túi quần thì bị Tổ tuần tra Công an xã TT phát hiện, bắt quả tang và thu giữ gói ma túy nói trên.

Ngày 21/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 225/CSĐT. Tại Bản kết luận giám định số: 3511/PC09 ngày 25/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn dạng cục vụn màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,213g (Không phải hai một ba gam) loại Heroine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Văn T và Lê Gia H, hiện T không nhớ rõ mặt, không biết tên tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSNC ngày 28/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Văn T

và Lê Gia H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nông Công giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS, xử phạt Lê Văn T và Lê Gia H mức án từ 15 đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan và người trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được: Vào hồi 21 giờ, ngày 20/11/2021 tại xã TT, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác Công an xã TT, huyện C phát hiện bắt quả tang Lê Văn T và Lê Gia H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,213g (Không phải hai một ba gam) loại Heroine. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với tang vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Các tội phạm về ma túy đang là vấn nạn trong đời sống xã hội, làm tha hoá về mặt đạo đức và lối sống của một bộ phận không nhỏ tầng lớp thanh thiếu niên, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tình hình tội phạm và các loại tệ nạn khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung. Hành vi tàng trữ trái phép 0,213g (Không phải hai một ba gam) loại Heroine (theo kết luận giám định) của Lê Văn T và Lê Gia H là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, mặc dù các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân nên các bị cáo vẫn thực hiện. Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là chính xác.

Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công nhiệm vụ cho từng người, mà cùng thống nhất ý chí và cùng hành động. Cả hai bị cáo đều là người nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khi nghe T rủ H đã đồng ý và góp số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) đi mua ma túy về để sử dụng. Vì vậy, vai trò của bị cáo là ngang nhau.

[4]. Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu, là người nghiện chất ma túy nên có mối quan hệ phức tạp với những đối tượng nghiện ngoài xã hội. Ngoài ra, năm 2009 H bị Công an huyện Nông Cống xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[5]. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo HĐXX xét thấy cần áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS đối với cả hai bị cáo; xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Lê Văn T và Lê Gia H không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 Phong bì, niêm phong, do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong đựng 0,183g heroine mẫu vật còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu huỷ.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS và Điều 329 BLTTHS đối với cả hai bị cáo.

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T và Lê Gia H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lê Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/11/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

Xử phạt: Lê Gia H 15 (Mười lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/11/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu và tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống lập ngày 02/3/2022.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Văn T và Lê Gia H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/3/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Xuân Tuyên